

マスクと商品券の受け取りをお忘れなく

全町民を対象に1人にマスク50枚と商品券5000円分を配付しています。

対象者

6月1日時点で妹背牛町に住居登録のある全町民

配付場所

妹背牛町役場企画振興課窓口

配付期間

9月30日(水)まで 平日の8時30分～17時

各世帯宛に送付している「商品券交付決定通知書」、
「商品券及びマスク受領書」と印鑑を持ってお越し
ください。その場でお渡しいたします。



感染防止策を講じながら
お待ちしております

【お問い合わせ先】

役場企画振興課企画振興グループ
TEL 0164-32-2411 内線 127

今回はベトナムの少数民族について紹介したいと思います。皆さんが“ベトナム人”と聞いてイメージするのは「キン族」と呼ばれる民族で、人口の約86%を占めます。残りの14%は、ベトナムの政府の発表によると約53の少数民族があるそうです。彼らは北部と中部の山岳や高原地帯に住み、独自の文化・言語を持ちます。それに、少数民族の人達が身につける民族衣装は鮮やかな色で、それぞれ形も大きく異なり、日常的に着用されています。

言語は、共通語が通じない少数民族人もいれば、独自の言語と共通語の両方を使える人も多いです。彼らは主に木、石、泥などの原料で作られた建物に住み、耕作と畜産業で暮らし、自然と共存しています。現在多民族のベトナムをPRすると同時に少数民族の生活を改善する為、観光に来てくださいというアピールが大きく行われています。もしベトナムに来て、少数民族の特徴的な文化を見たい場合は、ハザン、サパ、マイチャウという地方がお勧めです。

Ở số này, chúng tôi xin giới thiệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam.

Hình ảnh “Người Việt Nam” trong ấn tượng của người nước ngoài là “Dân tộc Kinh” – chiếm tỉ lệ dân số cao nhất (86%). 14% còn lại là các dân tộc thiểu số.

ベトナム コーナー VIETNAM CORNER



地域おこし協力隊：
ヌー
トゥフオン

縄跳びをする少数民族
の子どもたち

Dựa trên số liệu của chính phủ, hiện có 53 dân tộc thiểu số sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam. Họ thường sống ở vùng núi và cao nguyên Bắc, Trung Bộ. Mỗi dân tộc đều có nét văn hóa, ngôn ngữ riêng. Họ thường mặc những bộ đồ truyền thống với màu sắc, hoa văn rực rỡ, độc đáo mang nét đặc trưng của dân tộc mình.

Đa phần họ có thể nói cả tiếng Việt phổ thông và ngôn ngữ của dân tộc mình. Họ sống trong những ngôi nhà được làm từ gỗ, đá, bùn...; sống bằng nghề canh tác và chăn nuôi, hòa mình vào thiên nhiên. Hiện nay, nhằm quảng bá hình ảnh đất nước Việt Nam đa dân tộc, đa văn hóa và cải thiện đời sống của bà con dân tộc thiểu số, các tour du lịch vùng núi đã được chính thức đưa vào khai thác và phát triển. Nếu muốn gặp gỡ và trải nghiệm văn hóa dân tộc thiểu số của Việt Nam thì Hà Giang, Sapa, Mai Châu có thể nói là những nơi thích hợp hơn cả.

ベトナム語コーナー 数字編

6 = Sáu (サウ) 7 = Bảy (バイ) 8 = Tám (タム) 9 = Chín (チン) 10 = Mười (ムイ)